

Số: 109/BC-CCPTNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ SỐ 13 - TỔ CHỨC SẢN XUẤT**  
**TẠI CÁC XÃ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

**1. Văn bản chỉ đạo, điều hành**

Căn cứ Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020.

Căn cứ Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2020.

Căn cứ Công văn số 220/SNN-PTNT ngày 22 tháng 1 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn đánh giá, công nhận đạt chuẩn Tiêu chí 13 về Tổ chức sản xuất tại Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Công văn số 1431/SNN-PTNT ngày 25 tháng 5 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn hồ sơ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn Tiêu chí 13 về Tổ chức sản xuất tại Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Tình hình thực hiện Tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất tại các xã xây dựng nông thôn mới**

Tính đến cuối năm 2020, tổng số hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn 56 xã xây dựng nông thôn mới là 85 hợp tác xã. Số lượng 1.364 thành viên, bình quân 16 thành viên/hợp tác xã. Tổng vốn điều lệ 483 tỷ đồng.

Trên địa bàn các xã phần lớn đều có hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, hợp tác xã đã thể hiện được vai trò là đầu mối trong việc tổ chức sản xuất, ký kết các hợp đồng tiêu thụ nông sản ổn định cho người nông dân với các doanh nghiệp, bếp ăn, trường học,... từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho người dân an tâm sản xuất, từng bước nâng cao thu nhập của người dân, góp phần thực hiện hoàn thành tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất trong xây dựng nông thôn mới.

**3. Nội dung công nhận Tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất**

a) Chỉ tiêu 13.1: HTX hoạt động theo đúng quy định của Luật hợp tác xã năm 2012

STT	NỘI DUNG	ĐÁNH GIÁ	HỒ SƠ ĐÍNH KÈM	GHI CHÚ
1	Có trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh hợp pháp đặt trên địa bàn xã	Nêu rõ địa chỉ trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo Luật hợp tác xã năm 2012. Đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phải có giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (01 bản photo chứng thực).	
2	Tổ chức, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012	Đối chiếu các quy định của Luật Hợp tác xã và văn bản hướng dẫn để đánh giá.		
3	Có ít nhất 01 loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu theo đặc điểm từng vùng phục vụ thành viên hợp tác xã	Nêu rõ dịch vụ gì? Phục vụ cho bao nhiêu thành viên? Chất lượng dịch vụ?	Hợp đồng cung ứng dịch vụ đầu vào (phân bón, cây, con giống, thuốc trừ sâu...) hỗ trợ cho thành viên hợp tác xã hoặc hợp đồng cung ứng dịch vụ đầu ra cho thành viên (01 bản photo chứng thực).	
4	Có liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ nông sản chủ lực của xã	Nêu rõ tên nông sản chủ lực, sản lượng, nơi tiêu thụ,...	Hợp đồng cung ứng sản phẩm, liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ nông sản chủ lực của địa phương giữa HTX và doanh nghiệp hoặc giữa HTX và các hộ dân trên địa bàn xã (01 bản photo chứng thực).	
5	Được đánh giá hoạt động xếp loại từ khá trở lên	Nêu rõ tổng số điểm. - HTX hoạt động tốt tổng điểm đạt từ 80 điểm đến 100 điểm. - HTX hoạt động khá tổng điểm đạt từ 65 điểm đến dưới 80 điểm. - HTX hoạt động trung bình tổng điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 65 điểm. - HTX hoạt động yếu tổng số điểm đạt dưới	Bảng tự chấm điểm của hợp tác xã trong 02 năm gần nhất theo phụ lục 3 của Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn phân loại đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (xác nhận đóng dấu của HTX).	

		50 điểm hoặc trong năm bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động của hợp tác xã).		
5.1	Doanh thu và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của HTX	Nêu rõ doanh thu, thu nhập sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính bình quân trên đầu thành viên HTX (triệu đồng/thành viên)	Báo cáo tài chính về tình hình hoạt động của HTX sau khi đã đóng thuế (bản photo báo cáo tài chính đã gửi Chi cục thuế có dấu đã tiếp nhận của Chi cục thuế).	
5.2	Lợi ích của thành viên HTX	Nêu rõ giá thu mua/giá bán cho thành viên HTX, giá mua/giá bán cho bên ngoài HTX; tỷ lệ thu nhập được phân phối theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ/thu nhập còn lại sau khi trích lập quỹ	Thành phần hồ sơ gửi về gồm 02 hồ sơ sau đây: 1. Hợp đồng/ bản cam kết tiêu thụ sản phẩm giữa hợp tác xã với hộ thành viên: thể hiện được lợi ích của hộ thành viên khi tham gia cung ứng sản phẩm cho hợp tác xã (bản photo) hoặc hợp đồng/bản cam kết cung ứng dịch vụ đầu vào (phân bón, thuốc trừ sâu, giống...) giữa hợp tác xã và hộ thành viên: thể hiện được lợi ích của hộ thành viên khi tham gia sử dụng dịch vụ đầu vào do hợp tác xã cung cấp (bản photo) 2. Điều lệ hợp tác xã (có xác nhận đóng dấu hợp tác xã) hoặc Nghị quyết của đại hội thành viên thông qua tỷ lệ phân phối thu nhập có thể hiện rõ thu nhập còn lại sau khi đã trích lập các quỹ phân phối cho thành viên từ 50% trở lên theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ hoặc công sức lao động đóng góp của thành viên.	

5.3	Vốn hoạt động của HTX	Nêu rõ vốn điều lệ, vốn huy động, vốn tích lũy, ...	Báo cáo về nguồn vốn hoạt động của HTX trong đó nêu rõ vốn điều lệ, vốn huy động, vốn tích lũy... bao nhiêu (%) trong tổng vốn hoạt động (có xác nhận đóng dấu của HTX).
5.4	Quy mô thành viên HTX	Nêu rõ tổng số lượng thành viên HTX, số lượng hộ nông dân trên địa bàn xã tham gia thành viên HTX	Danh sách thành viên HTX, giấy chứng nhận vốn góp của thành viên phải do Chủ tịch Hội đồng quản trị xác nhận (bản photo)
5.5	HTX được khen thưởng trong năm	Nêu rõ cấp khen thưởng (cấp huyện, cấp tỉnh, cấp trung ương)	Bằng khen, giấy khen thưởng của HTX nhận được (bản photo)
5.6	Mức độ hài lòng của thành viên đối với HTX		Bảng tổng hợp về đánh giá mức độ hài lòng của thành viên hợp tác xã dựa trên số phiếu bình quân hợp lệ của thành viên hợp tác xã tham gia đánh giá mức độ hài lòng của thành viên hợp tác xã theo phụ lục 2 của Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn phân loại đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (xác nhận đóng dấu của HTX).

b) Chỉ tiêu 13.2: Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững

STT	NỘI DUNG	ĐÁNH GIÁ	HỒ SƠ KÈM THEO	GHI CHÚ
1	Nông sản chủ lực của xã	Nêu rõ tên nông sản (cây con) chủ lực của xã	Báo cáo của địa phương về các loại nông sản chủ lực có lợi thế phát triển tại địa phương, trong đó nêu rõ tên của từng nông sản chủ lực theo thứ tự ưu tiên và các thông tin có liên quan từ mục 1.1 đến mục 1.6 dưới đây:	

1.1	Diện tích sản xuất/quy mô đàn vật nuôi			
1.2	Năng suất			
1.3	Sản lượng sản xuất			
1.4	Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha/năm			
1.5	Số lượng hộ sản xuất/chăn nuôi			
1.6	Khoảng cách từ địa bàn xã đến nơi tiêu thụ (nội thành TP.HCM, các tỉnh, thành)			
2	Trên địa bàn xã có mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản chủ lực dựa trên hợp đồng liên kết ổn định tối thiểu là 01 chu kỳ sản xuất	Nêu rõ tên mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản chủ lực của xã	Bản photo chứng thực hợp đồng hoặc bản thỏa thuận hoặc bản cam kết liên kết được ký giữa các đối tượng tham gia liên kết trên nguyên tắc tự nguyện nhằm thực hiện các khâu liên kết (hình thức liên kết), trong đó, nêu rõ các thông tin có liên quan từ mục 2.1 đến mục 2.5 dưới đây:	
2.1	Đối tượng tham gia liên kết: - Cá nhân. - Tổ hợp tác. - Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. - Doanh nghiệp. - Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Nêu rõ số lượng các đối tượng tham gia liên kết		
2.2	Thời hạn liên kết	Nêu rõ thời hạn liên kết phải ổn định tối thiểu là 01 chu kỳ sản xuất		
2.3	Khâu liên kết (hình thức liên kết):	+Liên kết từ cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất,		

		<p>thu hoạch, vận chuyển sơ chế hoặc chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>+Liên kết cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>+Liên kết tổ chức sản xuất, thu hoạch vận chuyển gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>+Liên kết cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch vận chuyển gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>+Liên kết tổ chức sản xuất, thu hoạch, vận chuyển sơ chế hoặc chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>+Liên kết cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, sơ chế hoặc chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>+Liên kết sơ chế hoặc chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.</p>		
2.4	Dự kiến sản lượng sản xuất, tiêu thụ			
2.5	Dự kiến nơi tiêu thụ sản phẩm			

**4. Kết quả thực hiện Tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất tại các xã xây dựng nông thôn mới**

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, trên địa bàn Thành phố có 56/56 xã xây dựng nông thôn mới được công nhận hoàn thành Tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất theo Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020.

### **5. Giải pháp duy trì, nâng chất Tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất tại các xã xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới**

a) Xây dựng kế hoạch phát triển hợp tác xã, khuyến khích người nông dân sản xuất tham gia hợp tác xã, trong đó xác định rõ mục tiêu xây dựng mới hợp tác xã nông nghiệp tại xã

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã dựa vào Kế hoạch phát triển hợp tác xã của huyện để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp và bám sát với tình hình thực tế tại địa phương.

b) Tuyên truyền, vận động nông dân tham gia hợp tác xã

Tuyên truyền về sự cần thiết phải xây dựng và phát triển hợp tác xã; cách thức vận động thành lập mới hợp tác xã; các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã, thành viên hợp tác xã.

c) Tổ chức khảo sát, học tập mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả trong và ngoài xã

Tổ chức các chuyến khảo sát, học tập mô hình hợp tác xã làm ăn có hiệu quả tại các xã lân cận hoặc tại các huyện có mô hình hợp tác xã phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh của người dân tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân huyện, xã tổ chức tập huấn, trình diễn mô hình hiệu quả, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao khoa học công nghệ,... cho nông dân, Tổ hợp tác và Hợp tác xã nhằm giúp nông dân mạnh dạn đầu tư, ứng dụng khoa học, phát triển sản xuất. Cách thức triển khai: Ủy ban nhân dân xã khảo sát, tổng hợp nhu cầu, có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị hỗ trợ.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực xúc tiến thương mại và nghiệp vụ kinh doanh, tiếp cận thông tin thị trường của hợp tác xã nông nghiệp

Có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trung Tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp) đề xuất hỗ trợ xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã nông nghiệp, thông qua các hình thức như xây dựng website, hỗ trợ thiết kế logo, nhãn hiệu, bao bì, tem, thiết kế ấn phẩm quảng bá; hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho hợp tác xã nông nghiệp, thông qua các hình thức như tham gia các phiên chợ nông sản, hội chợ, triển lãm,...

Hỗ trợ tạo điều kiện để hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, trưng bày giới thiệu quảng bá sản phẩm nông nghiệp, kết nối cung cầu, hợp tác liên kết, liên doanh trong sản xuất

và tiêu thụ sản phẩm, tạo đầu ra ổn định do các Sở ngành, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức.

đ) Hội Nông dân xã: vận động các hộ dân trồng rau trên địa bàn xã tham gia hợp tác xã nhằm tạo đầu ra ổn định và mở rộng hoạt động nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã.

e) Xây dựng các liên kết giữa hợp tác xã với doanh nghiệp, nông dân về sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

Có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất tổ chức tập huấn, tuyên truyền về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP).

Rà soát, tổng hợp nhu cầu liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của nông dân trên địa bàn xã, có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất tổ chức hội nghị, hội thảo kết nối cung cầu giữa hộ dân, hợp tác xã và doanh nghiệp.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hợp tác xã, doanh nghiệp tiếp cận các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của Trung ương và Thành phố trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo của Chi cục Phát triển nông thôn về việc thực hiện Tiêu chí số 13 – Tổ chức sản xuất tại các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố./.

(Đính kèm danh sách các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả tại các xã xây dựng nông thôn mới)

**Nơi nhận:**

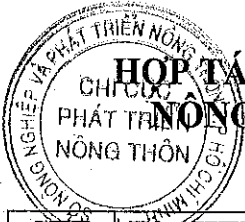
- Như trên;
- BGD Sở (để b/c);
- BLĐ Chi cục (để b/c);
- P. KTHT;
- Lưu: VT, (KTHT-ĐKToàn).4b.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Hoàng Thị Mai**





**DANH SÁCH**  
**HỢP TÁC XÃ HOẠT ĐỘNG CÓ HIỆU QUẢ TẠI CÁC XÃ XÂY DỰNG**  
**NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

STT	Tên HTX	Địa chỉ	Người đại diện	Số điện thoại
1	Hợp tác xã Nông nghiệp Thương mại Dịch vụ Phú Lộc	1A Đường 82, Ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM	Nguyễn Quốc Toàn	0908128501
2	Hợp tác xã Hoa lan Huyền Thoại	189 Tỉnh Lộ 8, Khu Phố 3, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, TPHCM.	Đặng Lê Thị Thanh Huyền	0908473787
3	Hợp tác xã Nông nghiệp Công nghệ cao Củ Chi	số 10, đường 494, Tổ 21, Ấp 3, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	Đình Quốc Công	0937.471.125
4	Hợp tác xã Sinh vật cảnh Sài Gòn	Tổ 7 ấp Cây Trôm, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, TP.HCM	Nguyễn Văn Thủy	0909716026
5	Hợp tác xã Rau an toàn Nhuận Đức	Số 527, Ấp Ngã Tư, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, TP.HCM	Phan Văn Hùng	028 37906589
6	Hợp tác xã Rau An Toàn Hải Nông	Số 205, Tỉnh lộ 2, Ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, TP.HCM	Hoàng Thanh Hải	0974879000
7	Hợp tác xã Sản Xuất Thương Mại Nông Sản Năm Việt	Số 56 đường 441, ấp Phú Bình, xã Phú Hòa Đông, Củ Chi, TP.HCM	Lê Hà Mộng Ngọc	028 38 998 328
8	Hợp tác xã Thương mại - Dịch vụ - Sản xuất - Nông nghiệp Mai Hoa	19/5 Xuân Thới Sơn 4, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP.HCM.	Trần Văn Thơm	0937.853.921
9	Hợp tác xã Nông nghiệp - Thương mại - Dịch vụ Bò sữa Đông Thạnh	130 Huỳnh Thị Na, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Võ Thị Bích Liễu	0909.082.326
10	Hợp tác xã SX-TM-DV Rau sạch Nên ăn	51/7A, ấp Tân Thới 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Nguyễn Hữu Khoa	0944.103.039
11	Hợp tác xã SX-TM-DV Rau Sạch GAP	93/3X ấp Tam Đông 1, Xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mai Văn Khánh	0903685060
12	Hợp tác xã Nông nghiệp Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phước An	12/19 D ấp 4, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, TP.HCM.	Trần Văn Thích	0902762691
13	Hợp tác xã Nông nghiệp Thương mại Dịch vụ An	666B/9 ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh,	Đình Đông Nhựt	0903184774

	Phú	TP.HCM.		
14	Hợp tác xã Hoa Lan Việt	D8/40C Ấp 4, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, TP.HCM.	Huỳnh Tấn Thuận	0988282789
15	Hợp tác xã Hoa Mai Vàng Bình Lợi	C5/165 ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, TP.HCM	Trần Tứ Vương	0909699738
16	Hợp tác xã Thuận Yên	125/13/2, Đường Tam Thôn Hiệp, ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, TP.HCM.	Nguyễn Trung Quốc	0283.8747.374
17	Hợp tác xã Thương mại - Dịch vụ - Du lịch - Đầu tư và Xây dựng Cần Giờ Trưng Lai	310 Tổ 8 ấp Bình Thuận, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, TP.HCM	Huỳnh Văn Thanh	0283.6203646
18	HTX Trưng Lai	Tổ 7, Ấp Cây Trôm, Xã Phước Hiệp	Nguyễn Thị Ánh Lan	0918635748
19	HTX Thỏ Sạch Củ Chi	308 đường Song Lưu, ấp An Hòa, xã Trung An	Cao Hoàng Tú	0977126484
20	HTX Phú Hòa Đông	493/1A Tỉnh lộ 15, phú Bình, Phú Hòa Đông	Lê Thế Khải	0918467773
21	HTX NN Xanh	1488 tỉnh lộ 8, ấp 4, Hòa phú	Nguyễn Đức	0918760766
22	HTX Rau sạch Song Hy	28, Bùi Thị Bùng, Tân An Hội	Lê Minh Quân	0931104988
23	HTX Xuân Thới Thượng	17/4 Tổ 6, ấp 1 Xuân Thới Thượng	Trần Văn Lượng	0982015409
24	HTX Hoa lan Đa Phước	Xã Đa Phước	Lưu Cẩm Hùng	0908900767
25	HTX Vina Nhà Bè	1138, ấp 3, Xã Hiệp Phước	Lâm Thanh Hùng	0903310141
26	HTX Duyên Hải	321, đường Lý Nhơn, Ấp Lý Hòa Hiệp, Lý Nhơn	Nguyễn Duy Sinh	0961490339
27	HTX Long Hòa	Đường Nguyễn Văn Mạnh, Ấp Long Mạnh, Xã Long Hòa	Lê Văn Năng	0908743292

CHI CỤC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN